

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

**ĐỀ TÀI:**

***NHÀ NƯỚC XHCN VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC  
PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY***

**Giảng viên hướng dẫn: NCS. Nguyễn Thế Hùng**

**Sinh viên thực hiện : Trần Thị Tuyết Mai**

**Lớp :K22LKTA**

**Mã sinh viên : 22A4060214**

**Hà Nội, ngày 15 tháng 1 năm 2021**

# MỤC LỤC

|  |    |
|--|----|
| Mở Đầu .....   | 3  |
| Chương I: Nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam .....                       | 4  |
| 1. Quan niệm về dân chủ.....   | 4  |
| 2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa.....   | 4  |
| 2.1. Quá trình ra đời của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.....  | 4  |
| 2.2. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa .....   | 4  |
| 3. Nhà nước xã hội chủ nghĩa .....   | 5  |
| 3.1. Sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa .....   | 5  |
| 3.2. Bản chất, chức năng và nhiệm vụ của nhà nước xã hội chủ nghĩa.....  | 5  |
| 4. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam .....   | 6  |
| 4.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam .....   | 6  |
| 4.2. Quan niệm và đặc điểm của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.....                              | 7  |
| 4.3. Bản chất, chức năng và vai trò của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.....                     | 8  |
| Chương II: Thực trạng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.....                              | 10 |
| 1. Quá trình hình thành .....  | 10 |
| 2. Thực trạng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay .....                                 | 10 |
| 2.1. Những thành tựu đã đạt được .....   | 10 |
| 2.2. Những khó khăn, hạn chế.....  | 13 |
| 2.3. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế .....   | 13 |
| 2.4. Nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong thời kì mới ..                 | 14 |
| 2.5. Những định hướng để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.....    | 14 |
| Chương III: Trách nhiệm của bản thân trong công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam..... | 15 |
| 1. Về nhận thức .....  | 15 |
| 2. Về hành động .....  | 16 |
| Kết luận .....   | 17 |
| Tài liệu tham khảo.....  | 18 |

## Mở Đầu

Ý tưởng về một xã hội công bằng, bình đẳng và bác ái đã xuất hiện từ lâu. Ý tưởng đó xuất phát từ nguyện vọng của nhân dân lao động muốn thoát khỏi sự bất công, bạo lực và chuyên chế, mong muốn xây dựng một xã hội dân chủ, trong đó những giá trị nhân chính của con người được tôn trọng, mọi người đều có điều kiện để tự do phát triển với tất cả khả năng – năng lực của mình. Để làm được điều đó thì đều cần có những con người tiêu biểu đại diện cho lực lượng phát triển của xã hội đó, mà lịch sử gọi là *thời đại* và *con người của thời đại*. Đối với chủ nghĩa xã hội, theo học thuyết Mác-Lênin, là xã hội tốt đẹp, nằm ở nấc thang phát triển cao hơn chủ nghĩa tư bản. Vì thế, giai cấp vô sản muốn thực hiện được sứ mệnh của mình, phải xây dựng được đội ngũ tiên phong của giai cấp, đáp ứng với mục tiêu phát triển của xã hội tốt đẹp đó. Do vậy, quá trình đi lên xã hội chủ nghĩa là một bước tiến vô cùng quan trọng sự hình thành và phát triển đất nước. V.Lênin từng chỉ ra: *Chủ nghĩa tư bản chỉ có thể bị đánh bại hẳn, và sẽ bị đánh bại hẳn vì chủ nghĩa xã hội tạo ra nền dân chủ mới gấp triệu lần dân chủ tư sản và năng suất lao động mới cao hơn nhiều*. Để hiểu rõ hơn về quá trình hình thành và phát triển của nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa em xin phép chia thành các phần như sau:

*Chương I: Nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

*Chương II: Thực trạng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay*

*Chương III: Trách nhiệm của bản thân trong việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

Trong quá trình làm bài do hạn chế về mặt kiến thức và kỹ năng nên bài làm của em còn nhiều thiếu sót, em mong quý thầy góp ý để bài em được hoàn thiện hơn.

*Em xin chân thành cảm ơn!*

# **Chương I: Nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

## ***1. Quan niệm về dân chủ***

Thuật ngữ demokratos (tức nhân dân cai trị, nay gọi là dân chủ) ra đời vào khoảng thế kỉ 7-6 TCN tại Hy Lạp.

Dân chủ là thành quả của cuộc đấu tranh giai cấp vì những giá trị tiên bộ của nhân loại, là một hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền, là một trong những nguyên tắc hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội.

## ***2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa***

### **2.1. Quá trình ra đời của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa**

Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa đã được phôi thai từ thực tiễn đấu tranh giai cấp ở Pháp và Công xã Paris 1871, nhưng chỉ khi Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi với sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, thì nền dân chủ xã hội chủ nghĩa mới được xác lập. Quá trình phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là từ thấp đến cao, từ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện.

Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là nền dân chủ mà mọi quyền lực thuộc về nhân dân, dân là chủ và dân làm chủ, dân chủ và pháp luật thống nhất với nhau được thực bởi nhà nước xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

Trong tương lai nhà nước tiêu vong, nền dân chủ cũng tiêu vong, khi đó dân chủ đã trở thành thói quen, tập quán trong mọi sinh hoạt xã hội.

### **2.2. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa**

*Bản chất chính trị:* dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, trên mọi lĩnh vực xã hội đều thực hiện quyền lực của nhân dân.

*Bản chất kinh tế:* dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu, thực hiện chế độ phân phối sản phẩm theo kết quả lao động.

*Bản chất tư tưởng, văn hóa, xã hội:* lấy chủ nghĩa xã hội Mác-Lênin làm hệ tư tưởng, kế thừa các giá trị của nhân loại, dân tộc; kết hợp hòa lợi ích của các nhân, lợi ích tập thể, lợi ích toàn xã hội.

### **3. Nhà nước xã hội chủ nghĩa**

#### **3.1. Sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa**

Xã hội xã hội chủ nghĩa ra đời là kết quả trực tiếp của sự thắng lợi của cuộc cách mạng vô sản do giai cấp công nhân và nhân dân lao động tiến hành dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

Nhà nước xã hội chủ nghĩa là một trong những tổ chức chính trị cơ bản nhất của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, một công cụ quản lý mà Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo nhân dân tổ chức ra để qua đó là chủ yếu, nhân dân lao động thực hiện quyền lực và lợi ích của mình, cũng qua đó là chủ yếu mà giai cấp công nhân và Đảng của nó lãnh đạo xã hội về mọi mặt.

Tùy vào đặc điểm, điều kiện của mỗi quốc gia, mà sự ra đời và tổ chức nhà nước xã hội chủ nghĩa có những đặc điểm, hình thức, phương pháp khác nhau. Tuy vậy, điểm chung giữa chúng đều là tổ chức thực hiện quyền lực của nhân dân, đại diện cho ý chí của nhân dân, tổ chức quản lý toàn diện xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

#### **3.2. Bản chất, chức năng và nhiệm vụ của nhà nước xã hội chủ nghĩa**

##### **a. Bản chất**

Bản chất của bất kì nhà nước nào trong xã hội có giai cấp đều mang bản chất của giai cấp thống trị xã hội. Nên bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa (nhà nước chuyên chính vô sản) trước hết mang bản chất của giai cấp công nhân. Mà giai cấp công nhân lại là giai cấp thuộc nhân dân lao động mà ra, đại biểu cho phương thức sản xuất mới hiện đại, có lợi ích cơ bản thống nhất với toàn thể của nhân dân lao động. Do đó, nhà nước xã hội chủ nghĩa không chỉ mang bản chất của giai cấp công nhân mà còn có tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc.

*Về chính trị:* mang bản chất của giai cấp công nhân, là giai cấp giữ địa vị thống trị, nhưng khác với sự thống trị của các giai cấp bóc lột trước đây ở chỗ nhằm tự giải phóng mình và giải phóng nhân dân lao động.

*Về kinh tế:* dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu, do đó không còn tồn tại quan hệ bóc lột, nhà nước lấy việc chăm lo cho lợi ích của đại đa số nhân dân lao động là mục tiêu hàng đầu của mình.

*Về văn hóa, xã hội:* được xây dựng trên cơ sở lí luận của chủ nghĩa Mác – Lênin và các giá trị văn hóa tiến bộ của nhân loại, đồng thời mang bản sắc dân tộc, sự phân hóa giai tầng được thu hẹp, các giai tầng bình đẳng về cơ hội.

#### *b. Chức năng*

Tùy theo góc độ tiếp cận mà nhà nước xã hội chủ nghĩa có các chức năng khác nhau, các chức năng này giống với những nhà nước khác trong lịch sử nhưng về bản chất là vì lợi ích của đại đa số nhân dân lao động:

Căn cứ vào phạm vi tác động của quyền lực nhà nước: chức năng đối nội, chức năng đối ngoại.

Căn cứ vào lĩnh vực tác động của quyền lực nhà nước: chức năng chính trị, chức năng kinh tế, chức năng văn hóa, chức năng xã hội.

Căn cứ vào tính chất của quyền lực nhà nước: chức năng giai cấp, chức năng xã hội.

#### *c. Nhiệm vụ*

Quản lí, xây dựng và phát triển kinh tế, nhất là xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật gắn liền với cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Quản lí văn hóa – xã hội, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân để hình thành con người mới xã hội chủ nghĩa.

### ***4. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam***

#### **4.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam**

##### ***4.1.1. Sự ra đời và phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.***

Sau cách mạng tháng Tám 1945, chế độ dân chủ nhân dân được xác lập. Đến năm 1976, tên nước đổi thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong các văn kiện của Đảng chưa đề cập cụm từ “dân chủ xã hội chủ nghĩa” mà thường nêu quan điểm “xây dựng chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa” bắt với “chuyên chính vô sản”.

Đại hội VI của Đảng năm 1986 khi đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, đã nhấn mạnh việc phát huy dân chủ nhằm tạo ra một động lực mạnh mẽ cho sự phát triển.

Trong quá trình hơn 30 năm đổi mới, nhận thức về dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta đã có nhiều điểm mới: khẳng định rằng một trong những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là do nhân dân làm chủ; rằng nhân dân làm chủ một trong những mục tiêu tổng quát của đất nước ta; và rằng dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta; vừa là mục tiêu; vừa là động lực phát triển của đất nước.

#### *4.1.2. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

Đó là nền dân chủ mà nhân dân làm chủ, mọi quyền lực thuộc về nhân dân, sự vào sự quản lý của nhà nước xã hội chủ nghĩa và sự lãnh đạo của Đảng.

Nền dân chủ ấy được thực hiện thông qua hai hình thức:

-Dân chủ gián tiếp: là hình thức dân chủ đại diện, thực hiện do nhân dân “ủy quyền”, giao quyền lực của mình cho tổ chức mà họ bầu ra theo nhiệm kỳ 5 năm.

-Dân chủ trực tiếp: là hình thức dân chủ mà thông qua đó nhân dân bằng hành động trực tiếp của mình thực hiện quyền làm chủ, thể hiện ở các quyền được thông tin về hoạt động của nhà nước, được bàn bạc về công việc của nhà nước và cộng đồng và kiểm tra giám sát hoạt động của nhà nước.

#### *4.2. Quan niệm và đặc điểm của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

##### *a. Quan niệm*

Nhà nước pháp quyền: là nhà nước thượng tôn pháp luật, nhà nước hướng tới phúc lợi chung, hoạt động trên nguyên tắc bình đẳng.

Ở nước ta, tư tưởng nhà nước pháp quyền cũng đã được thể hiện rất đậm nét ở Hồ Chí Minh, khi Người lãnh đạo nhân dân ta xây dựng cách mạng. Đó là tư tưởng xây dựng một nhà nước dân chủ, một chế độ dân chủ thực sự theo phương châm *Bao nhiêu lợi ích đều vì nhân dân, bao nhiêu quyền hạn đều của dân, chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra*

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam: là nhà nước mà trong đó mọi công dân đều được giáo dục pháp luật và phải hiểu biết về pháp luật, tuân thủ pháp luật, pháp luật phải đảm bảo tính nghiêm minh; trong hoạt động của các cơ quan nhà nước phải có sự kiểm soát lẫn nhau, tất cả vì mục tiêu phục vụ nhân dân.

##### *b. Đặc điểm*

Do nhân dân làm chủ, là nhà nước của nhân dân, do dân và vì dân.

Được tổ chức và hoạt động dựa trên cơ sở hiến pháp và pháp luật; trong mọi hoạt động xã hội, pháp luật luôn được đặt ở vị trí tối cao.

Có quyền lực thống nhất với sự phân công và phối hợp giữa các nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Do Đảng cộng sản lãnh đạo và nhân dân giám sát.

Tôn trọng nhân quyền, coi con người là trung tâm của sự phát triển, thực hành dân chủ.

Tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự thống nhất quyền lực.

#### ***4.3. Bản chất, chức năng và vai trò của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam***

##### ***a. Bản chất***

Tại điều 2 Hiến pháp năm 1992 đã xác định nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là nhà nước của nhân dân, do dân và vì dân. Tất cả quyền lực của nhà nước đều thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Do có những đặc điểm ưu việt như vậy nên bản chất của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được thể hiện qua những đặc trưng sau:

*Một là*, nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước.

*Hai là*, nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của tất cả các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam, là biểu hiện tập trung của khối đại đoàn kết dân tộc.

*Ba là*, nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức và hoạt động trên cơ sở nguyên tắc bình đẳng trong mối quan hệ giữa nhà nước và công dân.

*Bốn là*, tính chất dân chủ rộng rãi của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

##### ***b. Chức năng***

Đảm bảo an ninh chính trị và an toàn xã hội.

Tổ chức xây dựng, đảm bảo thực hiện các quyền tự do, dân chủ và lợi ích hợp pháp của công dân như tổ chức xây dựng và quản lý nền kinh tế xã hội chủ nghĩa;



tổ chức xây dựng và quản lí văn hóa, giáo dục và khoa học; tổ chức xây dựng và đảm bảo thực hiện các chính sách xã hội; xây dựng hệ thống pháp luật để đảm bảo thực hiện các quyền tự do dân chủ và lợi ích hợp pháp của công dân,...

*c. Vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đối với hệ thống chính trị ở nước Việt Nam ta*

Hệ thống chính trị là tập hợp các thiết chế chính trị, bao gồm nhà nước, các đảng phái chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội có quan hệ gắn bó hữu cơ và tác động qua lại lẫn nhau nhằm thực hiện quyền lực thống trị của giai cấp cầm quyền.

Do là một yếu tố cấu thành của hệ thống chính trị, vì vậy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam có những vai trò to lớn sau:

Thể chế hóa và tổ chức thực hiện đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam

Tổ chức xây dựng xã hội mới - xã hội chủ nghĩa

Là công cụ hữu hiệu để Đảng thực hiện vai trò của mình đối với toàn xã hội

Là công cụ chủ yếu của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam

## **Chương II: Thực trạng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay**

### ***1. Quá trình hình thành***

Ở Việt Nam, khái niệm *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa* lần đầu tiên được nêu ra tại Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VII (ngày 29/11/1991) và tiếp tục được khẳng định tại Hội nghị toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII của Đảng (năm 1994) cũng như trong các văn kiện khác của Đảng và Nhà nước.

### ***2. Thực trạng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay***

Từ sau Cách mạng tháng tám năm 1945, quá trình xây dựng Nhà nước Việt Nam đã trải qua hơn 60 năm với nhiều giai đoạn phát triển đặc thù. Trong văn kiện *Đại hội Đảng lần thứ IX (2001)*, Đảng ta *xác định phải tiếp tục đẩy mạnh cải cách tổ chức và hoạt động của Nhà nước, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế* và tại *Đại hội Đảng lần thứ X* cũng đã chỉ rõ *đẩy nhanh công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trên các mặt*. Ngày nay, nhất là qua hơn 30 năm đổi mới, cùng với những thành tựu về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại,... Việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa cũng đã đạt được những thành tựu quan trọng đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của sự nghiệp xây dựng nhà nước kiểu mới và bên cạnh đó cũng có những hạn chế trong việc thực hiện được trình bày qua các ý sau:

#### ***2.1. Những thành tựu đã đạt được***

a. Thứ nhất, trong việc thực hiện vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước: đã có một bước điều chỉnh theo yêu cầu của quá trình chuyển từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Cụ thể trong các lĩnh vực:

Về kinh tế, đã phân định rõ nhiệm vụ quản lý, định hướng của Nhà nước với vai trò sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, thành phần kinh tế.

Về lĩnh vực xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường; với việc phát huy nhân tố con người, coi con người là trung tâm của sự phát triển, Nhà nước đã xây dựng và thực hiện chính sách về các lĩnh vực phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế, kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế - phát triển văn hóa,

xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế - tiến bộ xã hội, giữa đời sống vật chất – tinh thần của người dân.

Về lĩnh vực đối ngoại: nước ta tiếp tục thực hiện chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ với các nước trên thế giới. Bên cạnh đó mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước theo nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng độc lập chủ quyền của các bên.

#### b. Thứ hai, về tổ chức bộ máy nhà nước

Quốc hội với tư cách là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nhà nước đã trở thành yếu tố cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, yếu tố qui định mối quan hệ quyền lực và pháp luật, yếu tố bảo đảm để ý chí của nhân dân trở thành ý chí của nhà nước, thành các qui phạm pháp luật có hiệu lực cao là hiến pháp và luật pháp.

Chủ tịch nước là người đứng đầu nhà nước, thay mặt nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại và phát huy tốt vị trí, vai trò của mình trên các lĩnh vực và đặc biệt có những đóng góp rất quan trọng trong quá trình xây dựng và hình thành nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chính phủ đã có một bước đổi mới căn bản cả về tổ chức và phương thức hoạt động, từ chính phủ tập thể sang kết hợp giữa chế độ trách nhiệm của tập thể chính phủ và vai trò cá nhân của thủ tướng chính phủ.

Tòa án nhân dân được xác định là cơ quan thực hiện quyền tư pháp, cơ quan xét xử của nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày này tổ chức và hoạt động của tổ chức đang được đổi mới và hoàn thiện hơn theo hướng *tổ chức hệ thống tòa án theo thẩm quyền xét xử, không phụ thuộc vào đơn vị hành chính*.

Viện kiểm sát nhân dân với chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ngày càng được đổi mới cả về nhận thức và tổ chức thực hiện.

Kiểm toán nhà nước với địa vị là cơ quan chuyên môn về lĩnh vực kiểm tra tài chính nhà nước do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, là công cụ phục vụ cho sự minh bạch về tài chính ngân sách. Và hoạt động kiểm toán nhà nước là cơ sở cho việc giám sát của các đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân,...đối với công tác quản lí tài chính ngân sách đặc biệt là các nguồn lực tài chính nhà nước.

Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân là những cơ quan chính quyền địa phương, đã và đang ngày càng được hoàn thiện cả về mặt tổ chức lẫn cách thức hoạt động để phát huy tốt nhất vai trò của hội đã đề ra.

c. Thứ ba, về cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước

Trước khi hiến pháp năm 2013 được ban hành thì quyền lực của nhà nước tổ chức theo nguyên tắc thống nhất, có sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan quyền lực nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Do đó, mặc dù chưa được ghi nhận nội dung kiểm soát quyền lực nhà nước song cách thức kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước đã có và ngày càng được củng cố và kiện toàn. Việc bổ sung, khẳng định nội dung *Kiểm soát quyền lực* trong hiến pháp năm 2013 thể hiện sự phát triển về nhận thức trong việc thừa nhận nguyên tắc cơ bản của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

d. Thứ tư, về đảm bảo vai trò của hiến pháp và hệ thống pháp luật

Việc thi hành Hiến pháp và các đạo luật được đảm bảo bởi chính Nhà nước, cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước và mọi tổ chức, cá nhân trong xã hội. Nghĩa vụ tôn trọng và tuân theo Hiến pháp, pháp luật không ngoại trừ đối với bất kì ai. Hành vi vi phạm pháp luật bị phát hiện và xử lý kịp thời bảo đảm pháp chế Xã hội chủ nghĩa.

e. Thứ năm, Về sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước

Đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất lãnh đạo nhà nước, lãnh đạo xã hội, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng có vai trò và vị trí vô cùng quan trọng đối với Nhà nước Việt Nam đã được khẳng định trong các văn kiện Đại hội Đảng, được Hiến pháp năm 1980, Hiến pháp năm 1992, và Hiến pháp năm 2013 ghi nhận.

f. Thứ sáu, về đội ngũ cán bộ, công chức

Nhà nước ta đang trong quá trình đổi mới nên việc xây dựng về đội ngũ cán bộ, công chức rất được quan tâm. Ngày nay đội ngũ càng được phát triển, ngày càng khắc phục được tình trạng quan liêu, bao cấp và có những nội qui, qui định (có thưởng có phạt) của đội ngũ để phù hợp với tính chất của xã hội, nhà nước.

## **2.2. Những khó khăn, hạn chế**

Bên cạnh những thành tựu nổi bật trong suốt thời gian xây dựng và hình thành nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thì vẫn còn tồn tại những hạn chế, khó khăn cần được Đảng và Nhà nước ta giải quyết.

Tư tưởng phong kiến còn ảnh hưởng rất sâu đậm trong xã hội cũng như nhận thức.

Kinh nghiệm xây dựng hệ thống pháp luật và quản lý xã hội theo pháp luật của nước ta còn nhiều yếu kém.

Còn tồn tại đồng thời giữa những nguyên tắc quản lý xã hội được ghi thành văn bản với những nguyên tắc qui ước và công nhận không thành văn bản.

Các chuẩn mực về hoạt động và hành vi của con người không phải chỉ được quy định trong pháp luật mà còn trong rất nhiều quy ước, thông lệ, tập tục, tập quán, đạo đức, giáo lý....

Ngoài ra, bên cạnh luật lệ do địa phương làng, xã đặt ra và được ghi chép trong hương ước, con người với tư cách cá nhân còn bị ràng buộc bởi những phong tục, tập quán, lễ thói khá nặng nề. Hành vi, cử chỉ của con người thường gắn bó chặt chẽ với những thang bảng của giá trị đạo đức xã hội hơn là với luật lệ. Trên thực tế, không ít trường hợp, người dân tôn trọng đạo đức hơn tôn trọng pháp luật.

## **2.3. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế**

*Thứ nhất*, do sự phân bố dân cư ở nước ta chưa đồng đều và phong tục tập quán của mỗi dân tộc có sự khác biệt rõ rệt.

*Thứ hai*, các cơ quan chức năng, bộ phận chưa linh hoạt trong việc xử trí công việc cũng như chưa có kỉ cương, trách nhiệm, quản lý chặt chẽ đối với từng cá nhân hay đối với tổ chức.

*Thứ ba*, sự phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp chưa được thể chế đầy đủ, rõ ràng về phương diện pháp luật; chưa tạo sự gắn kết, đồng bộ giữa cải cách hành chính với cải cách lập pháp, tư pháp.

*Thứ tư*, các đoàn thể quần chúng chưa chú trọng xây dựng các nội dung cụ thể, thiết thực và đổi mới phương thức hoạt động.

## ***2.4. Nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong thời kì mới***

Để đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao đối với việc xây dựng Nhà nước trong thời kỳ mới, trong các văn kiện của Đảng của các Đại hội VIII, IX, X, XI đã nhấn mạnh một số chủ trương, nhiệm vụ với các yêu cầu sau đây:

*Một là*, tiếp tục phát huy tốt hơn và nhiều hơn quyền làm chủ của nhân dân qua các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp để nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Nhà nước, nhất là việc giám sát, kiểm tra của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan và cán bộ, công chức nhà nước.

*Hai là*, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; cán bộ, công chức nhà nước thật sự là công bộc, tận tụy phục vụ nhân dân.

*Ba là*, tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với Nhà nước; xây dựng và hoàn thiện nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng phù hợp với đặc điểm, tính chất của các cơ quan nhà nước ở từng cấp, chú trọng sự lãnh đạo của các tổ chức đảng đối với việc kiểm kê, kiểm soát trong quản lý kinh tế, tài chính.

Ba yêu cầu trên quan hệ chặt chẽ với nhau, dựa trên nền tảng chung là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, thực hiện đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết dân tộc mà nòng cốt là liên minh công nhân, nông dân và trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

## ***2.5. Những định hướng để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam***

Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản.

Cải cách thể chế và phương thức hoạt động của nhà nước.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực..

Đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

### **Chương III: Trách nhiệm của bản thân trong công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

#### **1. Về nhận thức**

Ngày nay xây dựng nhà nước ngày một tiến bộ, văn minh là một xu hướng tiên quyết trong quá trình phát triển của mỗi quốc gia. Nhiều thành tựu nổi bật ở các góc độ khác nhau đều khẳng định Nhà nước pháp quyền là *điều kiện cơ bản để phát triển nền dân chủ<sup>(1)</sup>; là một phương thức, cách thức tổ chức quyền lực nhà nước<sup>(2)</sup>; là xác lập dân chủ, thừa nhận và đảm bảo thực hiện quyền lực của nhân dân<sup>(3)</sup>; là một giá trị chung của nhân loại trên con đường phát triển tiến bộ<sup>(4)</sup>; là cơ chế có mục đích bảo đảm các quyền tự do của công dân, ngăn ngừa và chống lại sự lạm dụng quyền lực có thể có từ cơ quan công quyền<sup>(5)</sup>*. Đối với nước Việt Nam ta, sau thắng lợi hào hùng của cuộc Cách mạng Tháng Tám (ngày 2 - 9 - 1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa – một nhà nước kiểu mới, nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á; đưa dân tộc ta tiến vào một trang mới – kỷ nguyên độc lập, tự do; đưa con người Việt Nam ra khỏi sự áp bức bóc lột, sự đấu tranh giữa người với người vô nhân đạo. Và là một công dân của Việt Nam chúng ta cần nhận thức được:

*Thứ nhất*, sau bao nhiêu năm được Độc lập - tự do, trải qua bao sự đổi mới thì hiện nay Việt Nam ta đang trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế với nhiều cơ hội và thách thức. Trong bối cảnh đó chúng ta cần nhận thức rõ yêu cầu và nhiệm vụ tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do dân và vì dân (tại nghị quyết Đại hội lần thứ XII Đảng ta đã đề ra) được đặt ra rất cấp bách.

*Thứ hai*, ta cần kết hợp nhuần nhuyễn quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lenin với việc kế thừa, tiếp thu có chọn lọc kho tàng tri thức, kinh nghiệm của nhân loại, vận dụng sáng tạo vào tình hình cụ thể của diễn biến bối cảnh Việt Nam.

*Thứ ba*, nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc chống và bài trừ tham nhũng để Nhà nước ta phát triển trong sạch, nghiêm minh.

*Thứ tư*, việc thấm nhuần sâu sắc và quán triệt đầy đủ tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân có ý nghĩa cực kì quan trọng trong tổ chức và vận hành nhà nước kiến tạo, phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

*Thứ năm, cần hiểu rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của mình trong việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

## **2. Về hành động**

Với cương vị là một sinh viên của Học Viện Ngân Hàng, một công dân của nước Việt Nam qua đây em nhận thức rằng, để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam em cần cố gắng, nỗ lực nhiều hơn nữa; thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, trách nhiệm của một công dân cần thực hiện; không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn; tích cực tuyên truyền, vận động người thân, gia đình nâng cao nhận thức về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Đối với một người vừa bước chân vào giảng đường như em thì rất dễ sẽ là đối tượng để những người có âm mưu phản động tiếp cận để truyền tải những tư tưởng phản động. Thì theo em, mình cần có tinh thần cảnh giác cao và cần báo ngay cho cơ quan chức năng để giải quyết kịp thời tránh để lan rộng ra cả nước.

Theo như em tìm hiểu thì ngày nay con người chạy theo xu hướng trên toàn cầu ngày một gia tăng đôi khi đã mắc phải sai lầm khi đặt lợi ích cá nhân của mình lên trên lợi ích của toàn xã hội dẫn đến có những hành động trái với pháp luật nên em nghĩ cần có thêm các tổ chức hợp pháp để tuyên truyền, giáo dục người dân có nhận thức rõ ràng hơn nhằm nâng cao ý thức pháp luật, lối sống pháp luật của mọi tầng lớp nhân dân đặc biệt là vùng dân tộc miền núi – vì dân trí của họ chưa cao nên rất dễ bị ảnh hưởng.

Bên cạnh đó bản thân em hay cả những người tri thức khác cần phát huy lòng yêu nước và tinh thần dân tộc, ý thức sâu sắc về thiên chức sáng tạo, nghĩa vụ và bổn phận của công dân, đồng hành cùng dân tộc, nhập cuộc cùng nhân dân trong đổi mới; đem tài năng và nhiệt huyết của mình đóng góp xứng đáng nhiều hơn nữa trong sự nghiệp xây dựng nhà nước và bảo vệ Tổ quốc; góp phần thắng lợi đường lối, nghị quyết của Đảng, xứng đáng với niềm tin cậy của Đảng và kì vọng của nhân dân đối với đội ngũ trí thức.



## Kết luận

Để có được sự phát triển phồn vinh như ngày hôm nay thì Đảng và nhà nước ta đã rất cố gắng, nỗ lực không ngừng đổi mới tiến bộ từng ngày. Việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một tất yếu lịch sử, khách quan; đồng thời góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Đảng Việt Nam ta đã có những chính sách, chủ trương rất cụ thể, rõ ràng trong việc từng bước xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thông qua các việc làm cụ thể như cải cách bộ máy hành chính nhà nước, có thêm nhiều cuộc giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức, đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục lên hàng đầu nhằm nâng cao dân trí và tiến hành giáo dục pháp luật,... Bên cạnh đó Đảng và Nhà nước đã tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ sự nghiệp đổi mới đất nước, tận dụng mọi thời cơ, vượt lên mọi khó khăn, thách thức nhất định trong công cuộc xây dựng và hoàn thiện nhà nước của dân, do dân và vì dân sẽ giành được những thành tựu to lớn hơn nữa, đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững, vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Nhưng thực tế qua gần ba thập kỷ cho thấy việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một chiến lược lâu dài, không thể làm một cách chủ quan mà cần có những nghiên cứu lý luận chuyên sâu và tổng kết kinh nghiệm thực tiễn đầy đủ. Phải biến cái khó khăn thành cái thuận lợi và Đảng, Nhà nước, nhân dân đồng lòng xây dựng Đất nước đi lên. Để sự nghiệp đổi mới Đất nước diễn ra thành công tốt đẹp thì đòi hỏi trí lực, sức lực, tài lực không chỉ từ phía Đảng và bộ máy nhà nước mà cần sự đóng góp chung của toàn xã hội. Vì cách mạng là sự nghiệp của quần chúng và hơn hết nó đem lại đời sống ấm no, hạnh phúc cho toàn nhân loại.

## **Tài liệu tham khảo**

### **1. Tạp chí lý luận chính trị số 5 – 2017**

(1) Hoàng Văn Hảo: “Về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân” Tạp chí Lý luận chính trị, số 10-2002.

(2) Phạm Văn Đức: “Về một số nét đặc thù của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam”, Tạp chí Triết học, số 9-2005.

(3) Đào Trí Úc: “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Những thành tựu chủ yếu của 60 năm xây dựng và phát triển”, Tạp chí Thông tin khoa học xã hội, số 12-2005.

(4) Lương Đình Hải: “Xây dựng nhà nước pháp quyền và vấn đề dân chủ hóa xã hội ở nước ta hiện nay”, Tạp chí Triết học, số 1-2006.

(5) Nguyễn Văn Quân: “Nhà nước pháp quyền như một chuẩn mực quốc tế”, Tạp chí Luật học, số 11-2005.

### **2. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học**

### **3. Hocluat.vn**

### **4. Tạp chí của ban tuyên giáo trung ương**

5. <https://baocantho.com.vn/tie-p-tu-c-xay-du-ng-nha-nuo-c-pha-p-quye-n-xa-ho-i-chu-nghi-a-o-nuo-c-ta-theo-duo-ng-lo-i-da-i--a103048.html>

6. <https://www.nhandan.com.vn/chinhtri/item/31785202-tiep-tuc-xay-dung-va-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-xhcn-cua-nhan-dan-do-nhan-dan-va-vi-nhan-dan.html>

7. <https://www.nhandan.com.vn/chinhtri/item/31785202-tiep-tuc-xay-dung-va-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-xhcn-cua-nhan-dan-do-nhan-dan-va-vi-nhan-dan.html>